

Bản án số: **02/2019/HSPT**
Ngày 10/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Hùng

Các Thẩm phán: Bà Ngô Thị Hà.

Ông Lê Quốc Thành.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thu Trang -

Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Lê Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 201/2018/HSPT ngày 31/10/2018 đối với bị cáo Lê Chiến Th., do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 241/2018/HSST ngày 28/9/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị cáo kháng cáo:* **Lê Chiến Th.** - Sinh năm 1983 tại Thanh Hóa.

Nơi cư trú: khu phố Th.M, phường Q.Th, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: LĐTD; Văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Phạm Thị ; Vợ là Nguyễn Thị T và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 21/5/2018 đến ngày 24/5/2018; Bị cáo tại ngoại: Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h00 ngày 21/5/2018, tại khu vực đường Tân An, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, đội CSĐTTP về ma túy Công an thành phố Thanh Hóa đã yêu cầu kiểm tra đối với Lê Chiến Th., Th. tự giác giao nộp 01 gói nylon màu trắng, kích thước (3 x 6)cm, bên trong chứa 01 viên nén hình chữ nhật màu hồng có kích thước (0,2 x 0,5 x 1) cm và khai nhận đây là ma túy Th. tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác đã tuyên bố bắt quả tang và đưa Th. cùng vật chứng về trụ sở Công an thành phố Thanh Hóa để lập biên bản và thu giữ vật chứng.

Tại kết luận giám định số 1033/MT-PC54 ngày 23 tháng 5 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Viên nén hình chữ

nhật màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,373 gam, loại: MDMA.

Quá trình điều tra Lê Chiến Th. khai nhận, khoảng 20h00 ngày 20/5/2018, trong khi đi chơi ở Bar Lam Kinh, p. Đông Hương, TP. Thanh Hóa, Th. đã gặp và hỏi mua được của một nam thanh niên khoảng 25 tuổi (Th. không biết tên và địa chỉ) 01 viên ma túy tổng hợp với giá là 400.000đ. Do chưa sử dụng nên Th. đã cất viên ma túy vào túi quần. Đến 20h ngày 21/5/2018, khi Th. đang đứng ở khu vực đường Tân An, p. Ngọc Trạo, Tp. Thanh Hóa thì bị lực lượng công an yêu cầu kiểm tra, Th. đã tự giác giao nộp viên ma túy nêu trên.

Đối với người thanh niên Th. khai đã bán ma túy cho Th., do Th. không biết tên và địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa không có căn cứ xác minh làm rõ.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 241/2018/HS-ST ngày 28/9/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Chiến Th. phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lê Chiến Th. 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi 3 ngày tạm giữ (từ ngày 21/5/2018 đến ngày 24/5/2018).

Án sơ thẩm còn quyết định về tang vật trong vụ án, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo.

* Ngày 08/10/2018, bị cáo Lê Chiến Th. có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị xem xét hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Tại phiên tòa: - Bị cáo vắng mặt và không có đơn rút hoặc thay đổi yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bị cáo đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 3 nhưng vắng mặt với lý do ốm và đang phải điều trị là không hợp lệ nên không có cơ sở để hoãn phiên tòa. Nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xét xử vắng mặt bị cáo. Về nội dung kháng cáo, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo kháng cáo nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới so với cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá. Xét thấy cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt và xử mức án 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là phù hợp, nên đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của án sơ thẩm đã xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục kháng cáo*: Đơn kháng cáo của bị cáo làm ngày 08/10/2018 trong thời hạn luật định, tại phiên tòa bị cáo vắng mặt không có đơn rút hoặc thay đổi kháng cáo nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo vắng mặt không có lý do chính đáng theo quy định, HĐXX xem xét vụ án đã được hoãn phiên tòa nhiều lần, vì vậy căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự nên quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

[2]. *Xét nội dung kháng cáo*: Theo đơn kháng cáo, bị cáo thừa nhận đã có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tối ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại khu vực đường Tân An, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, đội CSĐTTP về ma túy Công an thành phố Thanh Hóa phát hiện và bắt quả tang Lê Chiến Th. đang tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, qua giám định có khối lượng 0,373g loại MDMA, mục đích để sử dụng.

Vì vậy, cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do không chịu rèn luyện, xem thường pháp luật nên mua ma túy tàng trữ trong người để sử dụng trái phép. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm là cần thiết.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo kháng cáo nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới so với cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và xử phạt bị cáo với mức án 18 tháng tù là phù hợp, vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị

[4]. Về án phí: - Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 và điểm a khoản 1 Điều 355 BLTTHS.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Chiến Th., giữ nguyên quyết định của Bản án án hình sự sơ thẩm số 241/2018/HS-ST ngày 28/9/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa.

* Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14.

Xử phạt: Bị cáo Lê Chiến Th. **18** (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi 3 ngày tạm giữ (từ ngày 21/5/2018 đến ngày 24/5/2018).

* Án phí: Bị cáo Lê Chiến Th. phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

* Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi gửi

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Tỉnh Thanh Hóa;
- CA tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKS,TA,THAHS TP Thanh Hóa;
- T.H.ADS TP Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu H.sơ vụ án.

Hà Huy Hùng